TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2026/HS-ST
Ngày: 05/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh và bà Đỗ Lê Hạ Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo –Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3- Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Lê Thế Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2026/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2026; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1025/2026/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Mạnh C , tên gọi khác: không, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1999 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Nhà số 76 đường Trịnh Đình T, tổ 55KT, phường Cẩm L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Trần Quốc Đ (Sinh năm: 1975) và mẹ Võ Thị D (Sinh năm: 1973); Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ 02.

Tiền án: Không

Tiền sự: Năm 2023, bị Toà án nhân dân quận C , thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng theo Quyết định số 36/QĐ-TA ngày 20/9/2023 (Thời gian chấp hành 14/8/2023 đến 14/11/2024).

Nhân thân:

- Ngày 27/5/2016 sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an quận C , thành phố Đà Nẵng phạt cảnh cáo theo Quyết định số 69 ngày 01/8/2016.

- Ngày 18/01/2018, có hành vi đánh bạc bị Công an phường Khuê Trung, quận C , thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 13/QĐ-XPVPHC ngày 25/01/2018.

- Ngày 06/9/2022, sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Khuê Trung, quận C , thành phố Đà Nẵng lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

Bị cáo Trần Mạnh C đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Cẩm Lệ, Công an thành phố Đà Nẵng ngày 13/02/2026. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 11/2025, Trần Mạnh C mua ma tuý từ một người lạ trên mạng xã hội Facebook với giá 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng). Cường không biết nhân thân, lai lịch của người bán, chỉ được hẹn đến khu vực đường Đỗ Thúc Tịnh, phường Cẩm L , thành phố Đà Nẵng để đưa tiền mặt, sau đó người bán chỉ chỗ cất giấu ma tuý đá và Cường đến lấy như chỉ dẫn. Sau khi nhận ma tuý, Cường về cất giấu tại phòng riêng ở nhà tại địa chỉ số 76 Trịnh Đình Thảo, phường Cẩm L , TP. Đà Nẵng nhằm mục đích sử dụng. Ngày 25/01/2026, trong lúc đang dọn dẹp quần áo tại phòng riêng thì Cường có tìm thấy được một ít ma tuý đá cất trong túi quần jean mà Cường mua trước đó. Cường tự chế bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý đá và cho ma tuý vào trong dụng cụ tự chế, đốt lên để hút một mình trong phòng. Sau khi sử dụng hết số ma tuý đá Cường đã đập bể bộ dụng cụ rồi mang vứt bỏ ở thùng rác ngoài đường.

Ngày 26/01/2026, Công an phường Cẩm L , thành phố Đà Nẵng mời Trần Mạnh C là đối tượng thuộc diện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú lên xét nghiệm ma túy trong cơ thể, kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine. Trần Mạnh C thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy đá tại nhà địa chỉ 76 Trịnh Đình Thảo, phường Cẩm L , TP Đà Nẵng vào tối ngày 25/01/2026. Trần Mạnh C hiện đang là người trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định 465/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND phường Cẩm L , thời hạn quản lý từ ngày 19/11/2024 đến ngày 19/11/2026 nhưng ngày đến 25/01/2026 Cường đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine tại nhà ở 76 Trịnh Đình Thảo, phường Cẩm L , thành phố Đà Nẵng. (Theo Kết luận giám định số 250/KL-KTHS ngày 30/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: *"Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Trần Mạnh C được niêm phong gửi giám định").*

* Tài liệu, vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 250/KL-KTHS ngày 30/01/2026 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng.

Đối với đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị cáo Trần Mạnh C vào ngày 02/4/2026 và đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh việc lấy lời khai bị cáo Trần Mạnh C vào ngày 06/02/2026 tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKSKV3 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Mạnh C về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh C phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Mạnh C mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trần Mạnh C là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định 465/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND phường Cẩm L , thành phố Đà Nẵng, thời hạn quản lý từ 19/11/2024 đến 19/11/2026 nhưng ngày 25/01/2026 bị cáo Cường đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Mạnh C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Sử dụng trái phép chất ma túy",* bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc tình tiết định khung là "*Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Cường là người nghiện ma tuý, đã được áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng thời gian quản lý sau cai nghiện được chính quyền địa phương nhiều lần giáo dục, nhắc nhở nhưng vẫn cố ý mua ma tuý để tiếp tục sử dụng. Điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém, lối sống buông thả, thiếu ý chí từ bỏ ma túy, tiềm ẩn nguy cơ cao tái nghiện và lôi kéo người khác tham gia sử dụng ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe bản thân, làm gia tăng gánh nặng xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo gây ra để các bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có 01 tiền sự: Năm 2023, bị Toà án nhân dân quận C , thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng theo Quyết định số 36/QĐ-TA ngày 20/9/2023 (Thời gian chấp hành 14/8/2023 đến 14/11/2024). Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 27/5/2016 sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an quận C , thành phố Đà Nẵng phạt cảnh cáo theo Quyết định số 69 ngày 01/8/2016; Ngày 18/01/2018, có hành vi đánh bạc bị Công an phường Khuê Trung, quận C , thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 13/QĐ-XPVPHC ngày 25/01/2018 và ngày 06/9/2022, sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Khuê Trung, quận C , thành phố Đà Nẵng lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Trần Mạnh C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu tiêu huỷ: Mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 250/KL-KTHS ngày 30/01/2026 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị cáo Trần Mạnh C vào ngày 02/4/2026 và đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh việc lấy lời khai Trần Mạnh C vào ngày 06/02/2026, lưu trữ tại hồ sơ vụ án như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho Cường thông qua mạng xã hội facebook quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp..

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Mạnh C phải chịu 200.000đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh C phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy"*

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 02 năm 2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu huỷ: 01 mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 250/KL-KTHS ngày 30/01/2026 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, Phòng thi hành án dân sự khu vực 3, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2026).'

Lưu trữ tại hồ sơ vụ án đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị cáo Trần Mạnh C vào ngày 02/4/2026 và đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh việc lấy lời khai bị cáo Trần Mạnh C vào ngày 06/02/2026.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Mạnh C phải chịu 200.000đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Trần Mạnh C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/6/2026).

Nơi nhận:
- Viện KSND khu vực 3 – Đà Nẵng;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- VP CQCSĐT Công an thành phố Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA -TP Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CA - TP Đà Nẵng (PV 06);
- Người tham gia tố tụng;
- UBND các phường;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hồng Thuỷ

TAND KHU VỰC 3
JLH050626.TL.QDBA
1560